



Kỳ 2 - Tháng 3/2025 (845)

TẠP CHÍ Tài chính

ISSN - 2615 - 8973

AN PHẠM CỦA TẠP CHÍ KINH TẾ - TÀI CHÍNH • CƠ QUAN CỦA BỘ TÀI CHÍNH



NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI SẢN CÔNG



<https://tapchitaitaichinh.vn>

GIỚI THIỆU KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ ỨNG DỤNG

TẠP CHÍ TÀI CHÍNH
- CƠ QUAN THÔNG TIN LÝ LUẬN
VÀ NGHIỆP VỤ CỦA NGÀNH TÀI CHÍNH



Tạp chí khoa học,
chuyên về thông tin
lý luận và nghiệp vụ
kinh tế-tài chính



Tạp chí tiếng Anh, công bố
các nghiên cứu khoa học
về kinh tế-tài chính Việt
Nam và quốc tế

Tài chính Điện tử

www.tapchitaichinh.vn

Tạp chí điện tử,
thông tin chuyên sâu
về kinh tế-tài chính
trong nước và quốc tế

MINISTRY OF FINANCE

VIETNAM
FINANCE - ECONOMY

Đặc san phục vụ
công tác thông tin
đối ngoại của Bộ Tài chính



HỘI NGHỊ, HỘI THẢO

Hội nghị, hội thảo
chuyên để tuyên truyền về
cơ chế, chính sách tài chính

Tổng Biên tập:

TS. PHẠM THU PHONG

(024) 3933.0039

Phó Tổng Biên tập:

TS. ĐỖ VĂN HẢI

TS. VŨ THỊ ANH HỒNG

THS. ĐẶNG THỊ THANH MAI

THS. NGUYỄN HẢI HỒNG

(024) 3933.0033

Hội đồng Biên tập:

GS., TS. NGUYỄN CÔNG NGHIỆP

GS., TS. TRẦN THỌ ĐẠT

GS., TS. ĐINH VĂN SƠN

GS., TS. PHẠM QUANG TRUNG

GS., TSKH. TRƯƠNG MỘC LÂM

GS., TS. VŨ VĂN HÓA

GS., TS. NGUYỄN TRỌNG CƠ

PGS., TS. ĐINH VĂN NHẢ

PGS., TS. TRẦN HOÀNG NGÂN

PGS., TS. NGUYỄN THỊ MÙI

MỤC LỤC

TẠP CHÍ TÀI CHÍNH Kỳ 02 - Tháng 03/2025 (845)

CHỦ ĐỀ: NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI SẢN CÔNG

- 6 Đồng bộ giải pháp chống lãng phí trong quản lý, sử dụng tài sản công Nguyễn Tân Thịnh
11 Tổng kiểm kê tài sản công - Cơ sở để tăng cường tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng tài sản công Lê Thị Ngọc Lan
15 Hoàn thiện pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công góp phần chống lãng phí Nguyễn Cẩm Tú, Nguyễn Viết Thắng
20 Tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công - Công cụ đánh giá tiết kiệm, chống lãng phí Nguyễn Thị Dân
25 Kinh nghiệm một số nước về chống lãng phí, nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công Phạm Thị Phương Hoa

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

- 29 Vai trò của kinh tế số đối với phát triển bền vững ở Việt Nam Phạm Thị Ánh Nguyệt
32 Công nghệ tài chính xanh cho phát triển bền vững: Cơ hội và thách thức với Việt Nam Vũ Quang Kết
37 Thực trạng và khuyến nghị thúc đẩy tăng trưởng tín dụng xanh tại Việt Nam Nguyễn Thị Hằng
40 Du lịch Việt Nam trong bối cảnh kinh tế số Ngô Anh Thái
43 Phát triển nguồn nhân lực nhằm thúc đẩy năng suất lao động trong bối cảnh chuyển đổi số ở Việt Nam Lê Mai Anh, Hoàng Văn Cường
47 Đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế Lê Võ Đại Hải
51 Đầu tư công cho nông nghiệp ở Việt Nam Hà Thị Đoàn Trang
55 Xuất khẩu của Việt Nam và giải pháp cho bối cảnh mới Phạm Hồng Nhung
58 Khả năng đáp ứng quy tắc xuất xứ RCEP của một số hàng nông sản Việt Nam so với một số FTA khác Nguyễn Cương, Bùi Hồng Giang
63 Giám sát hàng hóa xuất nhập khẩu qua đường hàng không: Nghiên cứu tại sân bay quốc tế Nội Bài Phan Thị Phương, Vũ Tuấn Minh
67 Thực trạng hoạt động kinh doanh vàng qua tài khoản tại Việt Nam Trần Hoàng Anh
70 Giải pháp phát triển nông nghiệp công nghệ cao tại tỉnh Hà Tĩnh Nguyễn Ngọc Thảo Nhi

TÀI CHÍNH - KINH DOANH

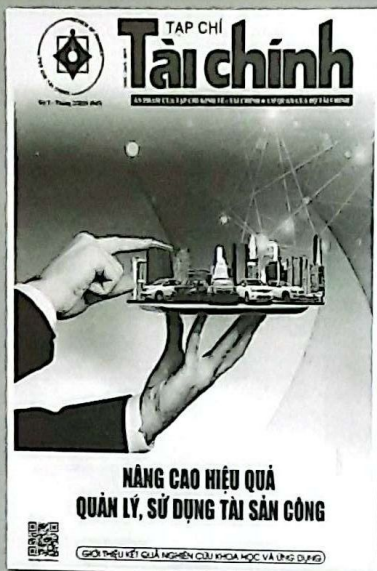
- 75 Nhân tố tác động đến chất lượng báo cáo tài chính các doanh nghiệp nhỏ và vừa Nguyễn Thành Tài
78 Ảnh hưởng từ cấu trúc vốn đến kết quả kinh doanh của doanh nghiệp thông qua đặc điểm nhà quản trị Phan Trí Tuấn Anh, Bùi Văn Trịnh
82 Tình hình sử dụng vốn của các doanh nghiệp du lịch niêm yết ở Việt Nam Nguyễn Anh Tú, Nguyễn Danh Tuấn
87 Khuyến khích tài chính cho cán bộ quản lý cấp trung tại các ngân hàng thương mại Việt Nam Đoàn Thị Yến
91 Marketing xanh và ý định mua hàng xanh: Vai trò trung gian của nhận thức xanh Phạm Thị Ngọc Mai
95 Tình hình hoạt động của doanh nghiệp Việt Nam và một số kiến nghị Phạm Thị Thanh Thanh

KẾ TOÁN - KIỂM TOÁN

- 98 Ứng dụng công nghệ số trong lĩnh vực kế toán ở Việt Nam Nguyễn Thị Yến Nhi, Trần Thị Thu Trúc
101 Lý thuyết nền liên quan đến thực hiện kế toán trách nhiệm xã hội trong doanh nghiệp Lê Thị Huyền Trâm
104 Phương pháp kế toán tài chính môi trường trong các doanh nghiệp sản xuất Chúc Kim Vinh, Chúc Anh Tú
109 Mối quan hệ giữa chất lượng thông tin kế toán trên báo cáo tài chính và hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp niêm yết tại TP. Hồ Chí Minh Vũ Quốc Thông, Cao Thị Ngọc Vân, Nguyễn Hoàng Thu Hiền

THỰC TIỄN - KINH NGHIỆM

- 113 Ảnh hưởng của giá dầu và giá vàng thế giới đến thị trường chứng khoán Việt Nam Vũ Văn Cường, Ngô Nguyễn Quỳnh Như



Tòa soạn: 162 Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề,

quận Long Biên, TP. Hà Nội

Điện thoại: (024) 3933.0036

Email: tctc.banblentap@gmail.com

Đại diện phía Nam:

138 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3930.0434

Quảng cáo & Phát hành:

Điện thoại: (024) 3933.0034

Tài khoản: Tạp chí Tài chính

0011002409533 Ngân hàng TMCP

Ngoại thương Việt Nam CN Hoàn Kiếm

Mã số thuế Tạp chí Tài chính: 0100110736

Giấy phép xuất bản:

Số 552/GP-BTTTT ngày 27/8/2021

của Bộ Thông tin & Truyền thông

Nơi in: Công ty TNHH MTV in Tạp chí Cộng sản

Biên dịch tiếng Anh: Hà Tuấn Vinh

Thiết kế: Thùy Trang

GIÁ 18.000 đồng

- 116 Điều hành công cụ cho vay của FED qua các cuộc khủng hoảng Vũ Mai Chi
- 120 Kinh nghiệm quản trị rủi ro tài chính tại các doanh nghiệp ngành thép thế giới Phạm Thị Ngọc Mai
- 123 Bài học về đảm bảo lợi ích thành viên của hợp tác xã nông nghiệp Triệu Thị Cẩm Nhung, Nguyễn Thanh Sơn
- 127 Bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hỗ trợ phát triển "tam nông" ở Nhật Bản Lê Thị Kim Nhung
- 131 Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong ngành du lịch ở Việt Nam và một số đề xuất Nguyễn Long An, Đào Thị Thanh Bình
- 135 Công nghệ giám sát: Ứng dụng, xu hướng phát triển và một số khuyến nghị chính sách Nguyễn Thị Thu Trang
- 139 Tác động từ ứng dụng Blockchain trong truy xuất nguồn gốc mỹ phẩm hữu cơ đối với ý định mua sắm của giới trẻ Việt Nam Nguyễn Minh Trang, Ngô Thế Sơn
- 144 Nền tảng số ảnh hưởng đến mô hình kinh doanh của các doanh nghiệp logistics tại Việt Nam Nguyễn Văn Nhung
- 148 Mô hình nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng tới hoạt động logistics ngược trong doanh nghiệp Việt Nam Phạm Thúy An, Vũ Nguyễn Phương Linh, Dương Thùy Trang, Lê Anh Tuấn, Dương Mạnh Cường
- 151 Tác động của truyền miệng điện tử đến hành vi mua trực tuyến mỹ phẩm xanh Nguyễn Bích Thủy, Đỗ Thị Duyên, Nguyễn Thị Dung
- 154 Tác động từ truyền miệng điện tử trên nền tảng TikTok tới quyết định lựa chọn điểm đến du lịch của sinh viên tại Hà Nội Nguyễn Lê Đình Quý, Hồ Nguyên Khoa, Trịnh Văn Chi, Nguyễn Thế Văn Anh, Trương Thị Ánh Tuyết, Nguyễn Đức Việt
- 158 Các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình chuyển đổi số của doanh nghiệp bán lẻ tại TP. Hà Nội Nguyễn Đăng Tuệ, Uông Thị Ngọc Lan
- 161 Các yếu tố nội sinh ảnh hưởng đến quá trình phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Hải Dương Nguyễn Danh Nam
- 164 Phát triển du lịch vùng chè tại các tỉnh trung du, miền núi phía Bắc Việt Nam Nguyễn Văn Minh
- 168 Mô hình nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến phát triển kinh tế biển xanh tại tỉnh Thanh Hóa Hà Ngọc Sơn
- 172 Nâng cao chất lượng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tại tỉnh Nghệ An Hoàng Thị Thủy Hằng
- 175 Phát triển bền vững kinh tế biển trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận Nguyễn Quang Duyệt
- 178 Phát triển kinh tế xanh tại TP. Hồ Chí Minh Nguyễn Thanh Long
- 182 Ảnh hưởng từ chất lượng website đến quyết định mua hàng trực tuyến của người tiêu dùng tại TP. Hồ Chí Minh Nguyễn Văn Đạt
- 186 Năng lực cạnh tranh ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp thương mại điện tử tại TP. Hồ Chí Minh Hồ Thiện Thông Minh, Đinh Bá Hùng Anh, Phước Minh Hiệp
- 190 Tác động từ ROA đến vốn hóa thị trường của các công ty niêm yết trên sàn chứng khoán TP. Hồ Chí Minh Nguyễn Bá Huy
- 194 Ảnh hưởng từ mối quan hệ lãnh đạo - nhân viên và sự hỗ trợ của tổ chức đến kết quả công việc tại các bệnh viện công lập TP. Hồ Chí Minh Đinh Văn Quang, Nguyễn Thị Bạch Tuyết, Huỳnh Thanh Tú
- 198 Tác động từ quản trị nguồn nhân lực và đổi mới giáo dục đến sự gắn bó của người lao động tại các trường đại học ngoài công lập ở TP. Hồ Chí Minh Trần Thị Lan Chi, Phan Thị Cúc
- 202 Các yếu tố ảnh hưởng đến động lực làm việc của nhân viên ngân hàng thương mại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long Nguyễn Lê Thế Vũ, Bùi Văn Trính
- 207 Giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong các doanh nghiệp du lịch lữ hành tại TP. Cần Thơ Nguyễn Ngọc Quang, Lê Nguyễn Đoàn Khôi
- 211 Mô hình nghiên cứu ảnh hưởng CSR đến sự gắn kết với tổ chức và kết quả làm việc của nhân viên tại các doanh nghiệp sản xuất, chế biến TP. Cần Thơ Lại Hoàng Vĩnh Trính, Lưu Tiến Thuận, Phạm Đình Hân
- 216 Giải pháp phát triển tín dụng nông nghiệp, nông thôn tại các ngân hàng thương mại tỉnh Bạc Liêu Nguyễn Hồng Hà, Lê Hồ Anh Long
- 220 Thực trạng tự chủ tài chính tại các trường cao đẳng và đại học công lập tỉnh Bạc Liêu Huỳnh Văn Mười Một, Vương Ý Như
- 224 Mô hình TPB trong nghiên cứu ý định mua bảo hiểm nhân thọ của khách hàng Lê Ngọc Hải, Trần Vĩnh Hoàng, Trần Thị Tuyết Mai
- 228 Hoàn thiện mô hình chuỗi liên kết xuất khẩu hàng hóa tỉnh Bến Tre Ngô Anh Tín



A scientific journal of
in-depth theoretical and
professional researches in
economics and finance



An English publication
of local and international
economic and financial
researches

Online Finance

www.tapchitalchinh.vn

An in-depth
information channel of
international economic
and financial issue



VIETNAM FINANCE - ECONOMY

A special issue for
external communication
affairs of MOF



Conferences, workshops
and seminars on financial
policies and mechanisms

Editor-in-chief:

PHAM THU PHONG, Ph.D.

(024) 3933.0039

Vice-Editor-in-chief:

DO VAN HAI, Ph.D.

VU THI ANH HONG, Ph.D.

DANG THI THANH MAI, M.A.

NGUYEN HAI HONG, M.A.

(024) 3933.0033

Editorial Board:

PROF. NGUYEN CONG NGHIEP, Ph.D.

PROF. TRAN THO DAT, Ph.D.

PROF. DINH VAN SON, Ph.D.

PROF. PHAM QUANG TRUNG, Ph.D.

PROF. TRUONG MOC LAM, Ph.D.

PROF. VU VAN HOA, Ph.D.

PROF. NGUYEN TRONG CO, Ph.D.

ASSOC. PROF. DINH VAN NHA, Ph.D.

ASSOC. PROF. TRAN HOANG NGAN, Ph.D.

ASSOC. PROF. NGUYEN THI MUI, Ph.D.

CONTENTS

REVIEW OF FINANCE Issue 02 – March 2025 (845)

TOPIC: ENHANCING THE PERFORMANCE OF MANAGEMENT AND UTILIZATION OF PUBLIC ASSETS

- 6 Synchronizing solutions to combat waste in public asset management Nguyen Tan Thinh
- 11 Comprehensive inventory of public assets - A practical basis for enhancing savings and preventing waste in public asset management and utilization Le Thi Ngoc Lan
- 15 Improving legal framework for the management and utilization of public assets to combat waste Nguyen Cam Tu, Nguyen Viet Thang
- 20 Standards and norms for the use of public assets - A tool for evaluating savings practices and preventing waste Nguyen Thi Dan
- 25 Experiences of countries in fighting against waste and improving effectiveness of managing and utilizing public assets Pham Thi Phuong Hoa

RESEARCH & EXCHANGE

- 29 Role of the digital economy in sustainable development in Vietnam Pham Thi Anh Nguyet
- 32 Green financial technology for sustainable development: Opportunities and challenges for Vietnam Vu Quang Ket
- 37 Status and recommendations for promoting green credit growth in Vietnam Nguyen Thi Hang
- 40 Vietnam's tourism in the context of digital economy Ngo Anh Thai
- 43 Developing human resources to promote labor productivity in the context of digital transformation in Vietnam Le Mai Anh, Hoang Van Cuong
- 47 Foreign direct investment in Vietnam in the context of international integration Le Vo Dai Hai
- 51 Public investment for agriculture in Vietnam Ha Thi Doan Trang
- 55 Vietnam's exports and solutions for the new context Pham Hong Nhung
- 58 Ability to meet the RCEP rules of origin for some key agricultural products of Vietnam - A comparative study with some other FTAs Nguyen Cuong, Bui Hong Giang
- 63 Supervising goods for import and export via air: A case study of Noi Bai International Airport Phan Thi Phuong, Vu Tuan Minh
- 67 Status of gold trading via accounts in Vietnam Tran Hoang Anh
- 70 The current situation and solutions to developing hi-tech agriculture in Ha Tinh province Nguyen Ngoc Thao Nhi

FINANCE - BUSINESS

- 75 Factors affecting the quality of financial statements of small and medium-sized enterprise Nguyen Thanh Tai
- 78 Capital structure, characteristics of managers and their influences on the business performance Phan Tri Tuan Anh, Bui Van Trinh
- 82 Capital utilization of listed tourism companies in Vietnam Nguyen Anh Tu, Nguyen Danh Tuan
- 87 Financial incentives for mid-tier managers at commercial banks in Vietnam Doan Thi Yen
- 91 Green marketing and green purchase intention: The mediating role of green awareness Pham Thi Ngoc Mai
- 95 Current performance of Vietnamese enterprises and recommendations Pham Thi Thanh Thanh

ACCOUNTING & AUDIT

- 98 Application of digital technology in accounting in Vietnam Nguyen Thi Yen Nhi, Tran Thi Thu Truc
- 101 Theoretical foundation related to the implementation of social responsibility accounting in enterprises Le Thi Huyen Tram
- 104 Environmental accounting method for manufacturing enterprises Chuc Kim Vinh, Chuc Anh Tu
- 109 Relationship between quality of accounting information on financial statements and business performance of listed companies in Ho Chi Minh City Vu Quoc Thong, Cao Thi Ngoc Van, Nguyen Hoang Thu Hien

PRACTICES & EXPERIENCES

- 113 Influence of global oil prices and gold prices on the stock market in Vietnam Vu Van Cuong, Ngo Nguyen Quynh Nhu



Office: 162 Nguyen Van Cu, Bo De Ward,
Long Bien District, City. Hanoi

Tel: (024) 3933.0036

Email: tctc.banbientap@gmail.com

Ho Chi Minh Office:

No. 138, Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City

Tel: (028) 3930.0434

Advertisement & Publication:

Tel: (024) 3933.0034

Bank Account: Tap chi Tai chinh

0011002409533, Vietcombank, Hoan Kiem

Tax Identification Number: 0100110736

License: No. 552/GP-BTTTT-dated 27/8/2021,

issued by Ministry of Information
and Communications

Printed by the Communist Review Printing LLC

Translated by: Ha Tuan Vinh

Graphic design: Thuy Trang

PRICE: VND 18,000

- 116 Administering FED's lending tools through crises
- 120 Experience in financial risk management at global steel industry companies
Vu Mai Chi
- 123 Experience in ensuring the benefits of members of agricultural cooperatives
Pham Thi Ngoc Mai
- 127 Credit guarantees for small and medium-sized enterprises to support the development of the triple-agricultural sector from Japan
Trieu Thi Cam Nhung, Nguyen Thanh Son
- 131 Applying Artificial Intelligence in tourism sector in Vietnam
Le Thi Kim Nhung
- 135 Supervision technology: Applications, trends and policy implications
Nguyen Long An, Dao Thi Thanh Binh
- 139 Impact of Blockchain application in origin traceability of organic cosmetic on the shopping intention of young people in Vietnam
Nguyen Thi Thu Trang
- 144 Impact of digital transformation on the business model of logistics enterprises in Vietnam
Nguyen Minh Trang, Ngo The Son
- 148 Proposed research model on factors affecting reverse logistics activities in Vietnamese enterprises
Nguyen Van Nhung
- 151 Impact of electronic word of mouth (eWOM) on online green cosmetics purchasing behavior
Pham Thuy An, Vu Nguyen Phuong Linh, Duong Thuy Trang, Le Anh Tuan, Duong Manh Cuong
- 154 Impact of electronic word of mouth (eWOM) on the Tiktok platform on the decision to choose tourism destination of students in Hanoi
Nguyen Bich Thuy, Do Thi Duyen, Nguyen Thi Dzung
- 158 Factors influencing the digital transformation process of retail businesses in Hanoi
Nguyen Le Dinh Quy, Ho Nguyen Khoa, Trinh Van Chi, Nguyen The Van Anh, Truong Thi Anh Tuyet, Nguyen Duc Viet
- 161 Endogenous factors influencing the development of small and medium-sized enterprises in Hai Duong province
Nguyen Dang Tue, Uong Thi Ngoc Lan
- 164 Developing tea area tourism in the Northern midland and mountainous provinces of Vietnam
Nguyen Danh Nam
- 168 A research model for factors affecting the development of the blue economy in Thanh Hoa province
Nguyen Van Minh
- 172 Enhance the quality of Foreign Direct Investment (FDI) inflows in Nghe An province
Ha Ngoc Son
- 175 Sustainable development of marine economy in Ninh Thuan province
Hoang Thi Thuy Hang
- 178 Green economic development in Ho Chi Minh City
Nguyen Quang Duyet
- 182 Impact of website quality on consumers' online shopping decisions in Ho Chi Minh City
Nguyen Thanh Long
- 186 Effect of competitive competence on the performance of e-commerce companies in Ho Chi Minh City
Nguyen Van Dat
- 190 Impact of ROA on market capitalization of listed companies on the Ho Chi Minh City Stock Exchange
Ho Thien Thong Minh, Dinh Ba Hung Anh, Phuoc Minh Hiep
- 194 Impact of leader-employee relationship and organizational support on employee performance at public hospitals in Ho Chi Minh City
Nguyen Ba Huy
- 198 Impact of the relationship between human resource management and educational innovation on the faculty engagement at non-public universities in Ho Chi Minh City
Dinh Van Quang, Nguyen Thi Bach Tuyet, Huynh Thanh Tu
- 202 Factors affecting the work motivation of commercial bank employees in the Mekong Delta
Tran Thi Lan Chi, Phan Thi Cuc
- 207 Solutions to enhance the quality of human resources in tourism and travel businesses in Can Tho City
Nguyen Le The Vu, Bui Van Trinh
- 211 Research model on the impact of CSR on the organizational commitment and employee performance at manufacturing and processing enterprises in Can Tho City
Nguyen Ngoc Quang, Le Nguyen Doan Khai
- 216 Solution to developing agricultural and rural credit at commercial banks in Bac Lieu province
Lai Hoang Vinh Trinh, Luu Tien Thuan, Pham Dinh Han
- 220 Financial autonomies at public colleges and universities in Bac Lieu province
Nguyen Hong Ha, Le Ho Anh Long
- 224 Expanding the TPB model in studying the intention to buy life insurance of customers
Huynh Van Muoi Mot, Vuong Y Nhu
- 228 Enhancing the export chain linkage model of goods in Ben Tre province
Le Ngoc Hai, Tran Vinh Hoang, Tran Thi Tuyet Mai, Ngo Anh Tin



HOÀN THIÊN PHÁP LUẬT VỀ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI SẢN CÔNG GÓP PHẦN CHỐNG LÃNG PHÍ

NGUYỄN CẨM TÚ, NGUYỄN VIỆT THẮNG

Quá trình xây dựng pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công ở Việt Nam thời gian qua đã đạt được những kết quả đáng chú ý. Bài viết này điểm lại quá trình hình thành và phát triển của hệ thống pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, từ đó đề xuất các giải pháp hoàn thiện pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công để tạo hành lang pháp lý nhằm góp phần quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm tài sản công; khai thác tài sản công hợp lý, hiệu quả gắn với việc huy động các nguồn lực của xã hội cùng Nhà nước đầu tư phát triển, khai thác tài sản công để tạo lập nguồn lực tài chính phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, tái cơ cấu ngân sách nhà nước.

Từ khóa: Tái cơ cấu ngân sách nhà nước, sử dụng tài sản công, nguồn lực tài chính

IMPROVING LEGAL FRAMEWORK FOR THE MANAGEMENT AND UTILIZATION OF PUBLIC ASSETS TO COMBAT WASTE

Nguyen Cam Tu, Nguyen Viet Thang

In the article "Combating Waste," General Secretary To Lam emphasized the need to improve regulations on the management and utilization of public assets to minimize waste. This article reviews the formation and development of the legal system governing the management and utilization of public assets. Subsequently, it proposes solutions to refine the legal framework for the management and utilization of public assets, thereby creating a legal corridor to manage and use public assets economically; to exploit them rationally and effectively in conjunction with mobilizing social resources and state investment for development, and to exploit public assets to create financial resources for socio-economic development and restructuring the state budget.

Keywords: State budget restructuring, public asset utilization, financial resources

Ngày nhận bài: 16/01/2025

Ngày hoàn thiện biên tập: 05/02/2025

Ngày duyệt đăng: 20/02/2025

Quá trình hình thành và phát triển hệ thống pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công

Giai đoạn trước năm 1998, việc quản lý tài sản công được điều chỉnh chung trong pháp luật về quản lý tài chính - ngân sách, Nhà nước ban hành một số văn bản liên quan đến tiêu chuẩn, định mức

sử dụng tài sản, chế độ sử dụng xe ô tô công, quản lý nhà, đất trong quá trình cải cách ruộng đất, cải tạo công thương nghiệp tư bản tư doanh... Đây là những viên gạch đầu tiên, đặt nền móng cho hành lang pháp lý để quản lý, sử dụng tài sản công.

Nghị định số 14/1998/ND-CP về quản lý tài sản nhà nước (TSNN) là văn bản pháp luật đầu tiên quy định về quản lý, sử dụng tài sản công. Trên cơ sở chế độ sở hữu toàn dân quy định tại Hiến pháp năm 1992, Bộ luật Dân sự năm 2005 quy định hình thức sở hữu nhà nước về tài sản, việc quản lý, sử dụng tài sản nhà nước đã được "luật hoá" tại Luật Quản lý, sử dụng TSNN số 09/2008/QH12 ngày 03/6/2008 (Luật Quản lý, sử dụng TSNN năm 2008). Triển khai thực hiện Luật Quản lý, sử dụng TSNN năm 2008, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính, các bộ, ngành, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp đã ban hành các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành, tạo ra hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật tương đối đầy đủ, bao quát quá trình quản lý từ khâu hình thành đến khâu sử dụng, khai thác và xử lý TSNN tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, đảm bảo việc thi hành Luật trên thực tế. Trong đó, sau khi Luật Quản lý TSNN năm 2008 được ban hành, Bộ Tài chính đã báo cáo cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền 51 văn bản quan phạm pháp luật, gồm: 06 nghị định của Chính phủ, 12 quyết định của Thủ tướng Chính phủ và 33 thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính.



Để tạo lập cơ sở pháp lý để quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm tài sản công, ngày 21/6/2017, Quốc hội đã thông qua Luật Quản lý, sử dụng tài sản công thay thế cho Luật Quản lý, sử dụng TSNN năm 2008. Luật Quản lý, sử dụng tài sản công có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2018, gồm 10 Chương, 134 Điều quy định về quản lý nhà nước đối với tài sản công; chế độ quản lý, sử dụng tài sản công; quyền và nghĩa vụ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân trong việc quản lý, sử dụng tài sản công; và đã thể chế hóa chủ trương, quan điểm của Đảng, Nhà nước về xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng, huy động, khai thác, sử dụng tiết kiệm có hiệu quả nguồn lực từ tài sản công để phát triển kinh tế - xã hội; mở rộng phạm vi điều chỉnh để bao quát và tạo lập hành lang pháp lý, bảo đảm quản lý chặt chẽ và sử dụng hiệu quả các loại tài sản công theo quy định tại Điều 53 của Hiến pháp năm 2013.

Theo đó, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 đã bổ sung phạm vi điều chỉnh thêm các loại tài sản như: Tài sản kết cấu hạ tầng, tài sản công tại doanh nghiệp, tài sản của dự án sử dụng vốn nhà nước, tài sản xác lập quyền sở hữu toàn dân, tiền thuộc ngân sách nhà nước, các quỹ tài chính ngoài ngân sách và dự trữ ngoại hối nhà nước; đất đai, tài nguyên. Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn thi hành đã tạo lập những nguyên tắc chung nhất trong quản lý, sử dụng tài sản công; kế thừa những nội dung, quy định hiện hành còn phù hợp, đã được thực hiện ổn định, có hiệu quả trong thực tế; sửa đổi những quy định không còn phù hợp với thực tế và yêu cầu quản lý trong tình hình mới. Căn cứ quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Chính phủ đã ban hành 17 nghị định, 01 nghị quyết, Thủ tướng Chính phủ ban hành 03 quyết định, Bộ Tài chính ban hành 09 thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện.

Những kết quả đạt được

Nhìn lại 16 năm triển khai thực hiện công tác quản lý, sử dụng tài sản công kể từ khi Luật Quản lý, sử dụng TSNN được ban hành và có hiệu lực thi hành (từ năm 2009), quá trình xây dựng pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công đã đạt được những kết quả đáng chú ý trong công tác chống lãng phí, cụ thể:

Một là, hệ thống pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công đã được hình thành tương đối đầy đủ và đồng bộ, thể chế hóa đường lối, chủ trương của

Đảng, chính sách của Nhà nước trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tạo hành lang pháp lý để thực hiện công tác quản lý, sử dụng tài sản công, cụ thể:

(i) Đã xác lập rõ nguyên tắc mỗi tài sản công đều phải được giao cho một đối tượng cụ thể chịu trách nhiệm trước Nhà nước trong việc quản lý, bảo vệ, sử dụng, khai thác, từ đó nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân được giao quản lý, sử dụng tài sản công.

(ii) Đã xây dựng được hệ thống tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công làm cơ sở để lập kế hoạch, dự toán, quyết định và thực hiện giao, đầu tư xây dựng, mua sắm, sử dụng, xử lý đối với tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, đồng thời cũng là công cụ để kiểm soát việc chấp hành pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng tài sản công.

(iii) Đã thiết lập cơ chế kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm trong quản lý, sử dụng tài sản công; theo đó, cơ quan, tổ chức, đơn vị và đối tượng khác có hành vi vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; trường hợp gây thiệt hại cho Nhà nước thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

(iv) Nâng cao tính công khai trong quản lý, sử dụng tài sản công; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu để từng bước nắm chắc, nắm đầy đủ hiện trạng và tình hình biến động của tài sản công... Việc đưa vào vận hành Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công tạo lập cơ sở quan trọng để thực hiện công khai, minh bạch về tài sản. Quốc hội, Hội đồng nhân dân, các tổ chức có chức năng sẽ giám sát hiệu quả việc quản lý, sử dụng tài sản công, từ đó nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản.

Hai là, cơ chế phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công đã được thiết lập phù hợp trình độ phát triển kinh tế xã hội, tính chất quản lý, sử dụng tài sản công, năng lực quản lý của các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị trong từng thời kỳ. Cơ chế phân cấp quản lý tài sản công được thực hiện xuyên suốt từ khi có Luật Quản lý, sử dụng TSNN đến nay theo nguyên tắc tài sản do cấp nào quản lý thì cấp đó quyết định việc đầu tư, mua sắm, sử dụng, khai thác, xử lý tài sản. Việc phân định thẩm quyền quyết định cụ thể trong nội bộ Bộ, ngành, địa phương do Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Hội đồng nhân dân và UBND cấp tỉnh quyết định. Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính quyết định các nội dung liên quan đến nhiều bộ, ngành, địa phương.

Ba là, công tác quản lý, sử dụng tài sản công từ khi



có hệ thống pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công đã được các cấp, các ngành, cấp ủy, chính quyền địa phương tích cực trong việc triển khai, tổ chức thực hiện và dần đi vào nề nếp. Phần lớn các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước; trong đó phân định cụ thể quyền hạn, trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân trong từng khâu xử lý tài sản. Việc này đã đem đến những chuyển biến tích cực, việc sử dụng tài sản công sai mục đích, vượt tiêu chuẩn, định mức từng bước được khắc phục, nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý, sử dụng tài sản công.

Một số tồn tại, vướng mắc

Thực hiện Nghị quyết số 101/2023/QH15 Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV và tổng hợp kết quả tiếp tục rà soát, phát hiện, cập nhật quy định có sơ hở, bất cập theo Báo cáo số 2598- BC/DDQH15 ngày 29/7/2024 của Đảng đoàn Quốc hội gửi Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, Bộ Tài chính đã tiến hành rà soát và xác định rõ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công có 09 nội dung vướng mắc cần phải kịp thời xử lý để không chỉ đáp ứng nhu cầu huy động nguồn lực tổng hợp cho phát triển kinh tế xã hội mà còn tạo khuôn khổ pháp lý cho việc tiết kiệm, chống lãng phí trong khai thác, sử dụng tài sản công gồm: (1) Bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; (2) Sử dụng tài sản công để khai thác, kinh doanh; cho thuê; liên doanh, liên kết; (3) Chế độ quản lý, sử dụng tài sản công tại Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; (4) Cơ chế phân cấp; phân quyền trong quản lý, sử dụng tài sản công; (5) Thẩm quyền phê duyệt đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết; (6) Hình thức xử lý tài sản công; (7) Giải quyết các vướng mắc, bất cập giữa pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công với pháp luật chuyên ngành khác (đất đai, nhà ở, tài nguyên, quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự, doanh nghiệp, đầu tư, kinh doanh vốn tại doanh nghiệp nhà nước...); (8) Xử lý vật liệu, vật tư thu hồi từ thanh lý tài sản công; (9) Trình tự, thủ tục xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

Ngoài ra, trên cơ sở nắm bắt tình hình triển khai thực hiện của các bộ, ngành, địa phương, đơn vị, doanh nghiệp trong quá trình quản lý, sử dụng, khai thác tài sản công, Bộ Tài chính cũng đã chủ động đánh giá kết quả thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, phát hiện các quy định pháp luật gây vướng mắc, bất cập trong quá trình triển khai; có thể là nguyên nhân dẫn đến lãng phí, thất thoát trong quá trình quản lý, sử dụng tài sản công.

Hoàn thiện pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công góp phần chống lãng phí

Trong quá trình triển khai thực hiện Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành, trên cơ sở rà soát, nắm bắt kiến nghị, đề xuất của các bộ, ngành, địa phương, đơn vị, doanh nghiệp, để thực hiện vai trò cơ quan giúp Chính phủ thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với tài sản công, Bộ Tài chính đã chủ động nghiên cứu, báo cáo cấp có thẩm quyền hoàn thiện quy định về quản lý, sử dụng tài sản công để kịp thời giải quyết các vấn đề vướng mắc liên quan. Cụ thể như sau:

Thứ nhất, chủ trì xây dựng, trình Chính phủ để trình Quốc hội ban hành Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán; Luật Kế toán; Luật Kiểm toán độc lập; Luật Ngân sách nhà nước; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Luật Quản lý thuế; Luật Dự trữ quốc gia; Luật Thuế thu nhập cá nhân và Luật Xử lý vi phạm hành chính, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2025 (Luật số 56/2024/QH15); trong đó, tại Điều 5 Luật số 56/2024/QH15 đã sửa đổi, bổ sung 32 Điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017, gồm những nội dung quan trọng góp phần đẩy mạnh việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong khai thác, sử dụng tài sản công như:

- Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý, sử dụng, khai thác tài sản công (mua sắm, thuê, xử lý tài sản công, phê duyệt đề án sử dụng tài sản công của đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết); theo đó, giao Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định đối với tài sản công thuộc phạm vi quản lý của Bộ, cơ quan trung ương và địa phương; việc phân cấp có thể thực hiện cho đến tận người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng tài sản công. Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính chỉ quyết định trong một số trường hợp đặc biệt hoặc có tính chất liên bộ, liên địa phương, giữa trung ương và địa phương.

- Sửa đổi quy định về hình thức bán tài sản công theo hướng hình thức bán không được áp dụng đối với tài sản công là đất, tài sản gắn liền với đất tránh thất thoát tài sản công, trừ đất, tài sản gắn liền với đất của cơ quan Việt Nam ở nước ngoài nhằm thống nhất theo quy định của pháp luật về đất đai để bảo đảm sự phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, cách xác định và trình tự, thủ tục xác định giá đất... để tập trung nguồn thu huy động cho ngân sách nhà nước.

- Sửa đổi quy định về việc xử lý vật tư, vật liệu thu hồi từ thanh lý phá dỡ, hủy bỏ tài sản công mà



còn sử dụng được thì có thể được xử lý theo các hình thức cơ quan nhà nước có tài sản thanh lý được tiếp tục quản lý, sử dụng nếu có nhu cầu; điều chuyển; bán để phù hợp với thực tế triển khai thi hành, đảm bảo sử dụng tài sản công tiết kiệm, hiệu quả.

- Sửa đổi, bổ sung các quy định về việc áp dụng pháp luật giữa Luật Quản lý, sử dụng tài sản công với các văn bản quy phạm pháp luật khác, bao gồm: (1) Bổ sung quy định các nội dung khác (ngoài một số nội dung được quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công) về quản lý, sử dụng, khai thác nguồn lực tài chính từ đất đai, tài nguyên được thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai, tài nguyên và pháp luật có liên quan để bảo đảm tính thống nhất giữa các pháp luật; (2) Bổ sung quy định việc sử dụng đất quốc phòng, an ninh kết hợp với hoạt động lao động sản xuất, xây dựng kinh tế được thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai; (3) Bổ sung quy định về hình thành, quản lý, sử dụng công trình lưỡng dụng thì phải tuân thủ quy định của pháp luật về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự; (4) Bổ sung quy định không phải thực hiện sắp xếp lại nhà, đất theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công để thống nhất áp dụng việc quản lý, sử dụng và xử lý nhà, đất theo pháp luật về đất đai, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp và pháp luật khác có liên quan...

Trên cơ sở nắm bắt tình hình triển khai thực hiện của các bộ, ngành, địa phương, đơn vị, doanh nghiệp trong quá trình quản lý, sử dụng, khai thác tài sản công, Bộ Tài chính cũng đã chủ động đánh giá kết quả việc thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, phát hiện các quy định pháp luật gây vướng mắc, bất cập trong quá trình triển khai; chủ động nghiên cứu, báo cáo cấp có thẩm quyền hoàn thiện quy định về quản lý, sử dụng tài sản công.

Thứ hai, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các quy định Luật Quản lý, sử dụng tài sản công tại các luật chuyên ngành.

Để đáp ứng với quá trình phát triển kinh tế - xã hội, hội nhập quốc tế, yêu cầu đổi mới trong công tác quản lý nhà nước về tài sản công và kịp thời tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của người dân, doanh nghiệp; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, Bộ Tài chính đã phối hợp với các bộ, ngành sửa đổi các nội dung liên quan đến quản lý, sử dụng tài sản công tại Luật Viên thông năm 2023,

Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư 2020, Luật Đất đai năm 2024, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ năm 2022; theo đó đã sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ 07 Điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 để phân định phạm vi quản lý nhà nước giữa Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các pháp luật chuyên ngành như Luật Đất đai, Luật Viên thông, Luật Sở hữu trí tuệ...

Thứ ba, hoàn thiện các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

Trong quá trình triển khai thực hiện, để đáp ứng yêu cầu thay đổi của pháp luật có liên quan đến việc quản lý, sử dụng tài sản công (như: Luật Đất đai năm 2024, Luật Nhà ở năm 2023, Luật số 56/2024/QH15...), yêu cầu của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước trong việc hoàn thiện thể chế, tăng cường phân cấp, phân quyền, cải cách thủ tục hành chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển, cũng như để đáp ứng yêu cầu của thực tiễn công tác quản lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nảy sinh, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật, thúc đẩy đơn giản hóa thủ tục hành chính và phát triển công nghệ thông tin, chuyển đổi số; khơi thông, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển, lấy đầu tư công, nguồn lực Nhà nước dẫn dắt và kích hoạt mọi nguồn lực hợp pháp khác, Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương đánh giá tình hình triển khai thực hiện, rà soát toàn bộ các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công để kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các văn bản không còn phù hợp.

Đến nay, Bộ Tài chính đã chủ trì, xây dựng trình cấp có thẩm quyền ban hành 15 nghị định sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho các văn bản hiện hành; trong đó, Chính phủ đã ban hành 12 nghị định, gồm: (1) Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công; (2) Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô; (3) Nghị định số 02/2024/NĐ-CP ngày 10/01/2024 về việc chuyển giao công trình điện là tài sản công sang Tập đoàn Điện lực Việt Nam; (4) Nghị định số 44/2024/NĐ-CP ngày 24/4/2024 quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (thay thế Nghị định số 33/2019/NĐ-CP); (5) Nghị định số 108/2024/NĐ-CP ngày 23/8/2024 quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác nhà, đất là tài sản



công không sử dụng vào mục đích để ở giao cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý, khai thác; (6) Nghị định số 114/NĐ-CP ngày 15/9/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; (7) Nghị định số 171/2024/NĐ-CP ngày 27/12/2024 sửa đổi, bổ sung một điều của Nghị định số 166/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 quy định tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng tài sản công của cơ quan Việt Nam ở nước ngoài; (8) Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025 quy định việc quản lý, sử dụng tài sản công là nhà, đất (thay thế Nghị định số 167/2017/NĐ-CP, Nghị định số 67/2021/NĐ-CP); (9) Nghị định số 08/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi (thay thế Nghị định số 129/2017/NĐ-CP); (10) Nghị định số 12/2025/NĐ-CP ngày 20/01/2025 quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa (thay thế Nghị định số 45/2018/NĐ-CP); (11) Nghị định số 15/2025/NĐ-CP ngày 03/02/2025 quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt (thay thế Nghị định số 46/2018/NĐ-CP); (12) Nghị định số 50/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; theo đó đã giải quyết được những vấn đề lớn như:

Bãi bỏ các quy định về việc Bộ Tài chính có ý kiến trước khi: (1) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định giao đất, thu hồi đất thuộc trụ sở làm việc của cơ quan nhà nước thuộc trung ương quản lý trước khi quyết định giao đất, thu hồi đất thuộc trụ sở làm việc theo quy định của pháp luật về đất đai; (2) Phê duyệt thiết kế đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo hoặc mua sắm trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp; (3) Cơ quan, người có thẩm quyền quyết định xử lý tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước khi dự án kết thúc theo quy định của pháp luật.

Sửa đổi các quy định về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng, theo đó: (1) Tách biệt rõ vai trò quản lý nhà nước với vai trò quản lý, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực...; (2) Sửa đổi, bổ sung các nội dung không còn phù hợp với thực tiễn hoặc bổ sung các quy định chi tiết để điều chỉnh những vấn đề nảy sinh trong thực tiễn, cụ thể hóa các quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017, bảo đảm phù hợp với đặc thù của từng loại

tài sản kết cấu hạ tầng, bảo đảm tính đồng bộ với pháp luật chuyên ngành và các quy định của pháp luật có liên quan; (3) Quy định cụ thể chi tiết về trình tự thủ tục, quy định rõ các loại hồ sơ, cơ quan chịu trách nhiệm xử lý trong từng khâu của việc giao tài sản/quyết định khai thác tài sản/quyết định xử lý tài sản nhằm thúc đẩy đơn giản hóa thủ tục hành chính; (4) Đẩy mạnh việc phân cấp phân quyền trong việc quy định phân cấp về thẩm quyền quyết định giao tài sản/phê duyệt Đề án khai thác tài sản/quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng, qua đó cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục, hồ sơ giao, khai thác, xử lý tài sản kết cấu hạ tầng so với các quy định trước đây, góp phần tiết kiệm chi từ ngân sách nhà nước và bảo đảm tính khả thi trong triển khai thi hành trên thực tế.

Sửa đổi, bổ sung quy định về sắp xếp lại, xử lý tài sản công là nhà, đất để đẩy nhanh tiến độ sắp xếp lại, xử lý nhà, đất; đảm bảo triển khai thi hành Luật số 56/2024/QH15; theo đó tăng cường phân cấp, phân quyền cho các Bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong phê duyệt phương án sắp xếp lại và quyết định xử lý nhà, đất, giao cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của các Bộ, cơ quan trung ương, Sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc lập phương án, chủ trì kiểm tra hiện trạng sử dụng nhà, đất (không quy định việc giao trách nhiệm cụ thể cho cơ quan nào của Bộ, cơ quan trung ương, địa phương thực hiện); quy định cụ thể các trường hợp phải làm thủ tục thay đổi phương án xử lý và các trường hợp không phải làm thủ tục thay đổi phương án xử lý đã được phê duyệt, đồng thời quy định rõ hơn về quy trình thực hiện để thống nhất cách hiểu, cách làm...

Tài liệu tham khảo:

1. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2008), Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước;
2. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2017), Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;
3. Bộ Chính trị (2019), Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 15/01/2019 về nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế;
4. Bộ Tài chính (2020), Báo cáo tham luận Hoàn thiện pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công để từng bước thực hiện mục tiêu "không thể tham nhũng" - Thực trạng và giải pháp.

Thông tin tác giả:

Nguyễn Cẩm Tú - Cục Quản lý công sản (Bộ Tài chính)

ThS. Nguyễn Việt Thắng - Trường Đại học Mở - Địa chất.

Email: Nguyencamtutu@mof.gov.vn, Nguyenvietthang@humg.edu.vn